

Số: 1160./QĐ-ĐHLHN

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về việc công nhận chứng chỉ ngoại ngữ và quy đổi điểm các học phần ngoại ngữ đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Luật Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 405/CP ngày 10 tháng 11 năm 1979 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Pháp lý Hà Nội (nay là Trường Đại học Luật Hà Nội);

Căn cứ Quyết định số 868/QĐ-BTP ngày 07 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Luật Hà Nội;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2021/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Luật Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 5050/QĐ-ĐHLHN ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về việc công nhận chứng chỉ ngoại ngữ và quy đổi điểm các học phần ngoại ngữ đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Luật Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2023.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Đào tạo đại học, Trưởng phòng Phòng Tài chính – Kế toán, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ, giảng viên, sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (để b/c);
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Đảng ủy, Hội đồng Trường (để b/c);
- Các Phó hiệu trưởng (để chỉ đạo t/h);
- Công thông tin điện tử (để công khai);
- Lưu: VT, ĐTDH.



QUY ĐỊNH

Về việc công nhận chứng chỉ ngoại ngữ và quy đổi điểm các học phần ngoại ngữ đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Luật Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1060/QĐ-ĐHLHN ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về trình độ ngoại ngữ của sinh viên (yêu cầu về chuẩn ngoại ngữ theo trình độ và chuẩn ngoại ngữ đầu ra); đánh giá và phân loại trình độ tiếng Anh; điều kiện được quy đổi điểm học phần, miễn kiểm tra đầu vào, miễn học các học phần tiếng Anh; điều kiện được miễn thi chuẩn đầu ra ngoại ngữ.

2. Quy định này áp dụng cho sinh viên đại học hình thức đào tạo chính quy, văn bằng 2 chính quy và hình thức vừa học vừa làm thuộc các ngành Luật, Luật Thương mại Quốc tế, Luật Kinh tế, Luật Chất lượng cao, Luật Kinh tế Chất lượng cao, Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Luật Hà Nội.

3. Quy định này không áp dụng cho sinh viên là người nước ngoài đang học tại Trường Đại học Luật Hà Nội.

Điều 2. Yêu cầu Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ

Căn cứ Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, viết tắt là KNLNNVN (Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo), chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo dạng thức nội bộ hoặc chứng chỉ ngoại ngữ được quy định theo Bảng 1 như sau:

Bảng 1. Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ

STT	NGÀNH/ CHƯƠNG TRÌNH	KNLNNVN
1	Ngành Ngôn ngữ Anh	Bậc 5/6 (Tiếng Anh)
2	Ngành Luật, Luật Kinh tế (chương trình Chất lượng cao) và Luật Thương mại Quốc tế	Bậc 4/6 (Tiếng Anh)
3	Các ngành Luật, Luật Kinh tế	Bậc 3/6 (ngoại ngữ)

Điều 3. Công nhận đạt chuẩn đầu ra, quy đổi điểm, miễn học và miễn thi học phần Tiếng Anh

1. Sinh viên không thuộc trường hợp miễn học, miễn thi phải đăng ký học và tích lũy đủ học phần tiếng Anh theo quy định của chương trình đào tạo.

2. Các trường hợp được miễn học, miễn thi Anh văn học phần 1 và 2, học phần Tiếng Anh nâng cao và học phần Tiếng Anh Nghe Nói nâng cao, xét đạt chuẩn đầu ra Tiếng Anh:

a) Sinh viên theo học các chương trình đào tạo nếu có Chứng chỉ thi nộp về Phòng Đào tạo đại học chậm nhất là ngày 31 tháng 12 của năm học thứ NHẤT sẽ được miễn học và được quy đổi điểm theo Bảng 2 dưới đây của các học phần Tiếng Anh thuộc các ngành đào tạo. Các sinh viên này vẫn phải đáp ứng quy định về Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ theo quy định chung.

Bảng 2. Công nhận chuẩn đầu ra, quy đổi điểm, miễn học và miễn thi học phần Tiếng Anh đối với IELTS ACADEMIC (BC/IDP cấp)

IELTS ACADEMIC (BC/IDP cấp)	Quy đổi điểm	Chuẩn đầu ra Tiếng Anh	Chất lượng cao (miễn học và miễn thi)	Luật, Luật Kinh tế và các chuyên ngành khác (miễn học và miễn thi)
7.0		Bậc 5/6		
6.5	10	Bậc 4/6	Học phần Tiếng Anh nâng cao và học phần Tiếng Anh Nghe nói nâng cao	Anh văn học phần 1 và Anh văn học phần 2
6.0	9			
5.5	8.5	Bậc 3/6		
5	8			
4.5	7			

b) Sinh viên theo học các chương trình đào tạo nếu có Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế và KNLNNVN còn thời hạn 24 tháng tính đến ngày nộp về Phòng Đào tạo đại học chậm nhất trước các kỳ thi chuẩn đầu ra ngoại ngữ sẽ được miễn chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo Bảng 3 dưới đây:

VT

Bảng 3. Công nhận chuẩn đầu ra Tiếng Anh đối với chứng chỉ TOEIC/TOEFL (IIG cấp) và KNLNNVN

KNLNNVN	TOEFL iBT	TOEFL ITP	TOEIC READING & LISTENING	TOEIC SPEAKING	TOEIC WRITING
Bậc 5	94-109	627-677	945-990	180-200	180-200
Bậc 4	46-93	500-626	785-940	160-170	150-170
Bậc 3	30-45	450-499	550-780	120-150	120-140

Điều 4. Công nhận và miễn kiểm tra trình độ

1. Sinh viên nhập học chương trình liên kết Arizona đầu khóa phải tham dự kiểm tra phân loại trình độ Tiếng Anh đầu vào nội bộ (placement test) theo dạng thức IELTS.

2. Sinh viên của chương trình liên kết đào tạo Arizona có điểm đầu vào IELTS ACADEMIC từ Band 5.5 đến 6.0 phải học và thi các học phần tiếng Anh bồi dưỡng (TABD) tương ứng với các trình độ sau:

a) Band 5.5 phải học 02 học phần: TABD 1; TABD 2.

b) Band 6.0 phải học 01 học phần TABD 2.

3. Sinh viên Chất lượng cao đã có chứng chỉ IELTS ACADEMIC được miễn kiểm tra trình độ, miễn học và miễn thi. Điểm quy đổi được thực hiện theo Bảng 2;

4. Sinh viên Chất lượng cao chưa có chứng chỉ IELTS ACADEMIC thì phải tham dự kiểm tra phân loại trình độ (placement test) Tiếng Anh đầu vào nội bộ theo dạng thức IELTS.

5. Sinh viên Chất lượng cao có kết quả kiểm tra nội bộ dưới Band 5.0 phải học và thi các học phần tiếng Anh bồi dưỡng (TABD) tương ứng với các trình độ sau:

a) Dưới Band 4.0 điểm phải học 02 học phần: TABD 1; TABD 2.

b) Từ Band 4.5 tới 5.0 điểm phải học 01 học phần.

6. Đối với Sinh viên đăng ký học song bằng: Nếu sinh viên chưa có chứng chỉ IELTS ACADEMIC, sinh viên phải tham dự kiểm tra phân loại trình độ nội bộ (placement test) Tiếng Anh đầu vào theo dạng thức IELTS.

7. Sinh viên học song bằng có kết quả kiểm tra dưới Band 5.0 phải học và thi các học phần tiếng Anh bồi dưỡng (TABD) tương ứng với các trình độ sau:

a) Dưới Band 4.0 điểm phải học 02 học phần: TABD 1; TABD 2.

b) Từ Band 4.5 tới 5.0 điểm phải học 01 học phần.

8. Đối với sinh viên học song bằng có chứng chỉ quốc tế IELTS ACADEMIC nhưng hết hạn thì sẽ MIỄN KIỂM TRA ĐẦU VÀO nhưng vẫn phải học các học phần Tiếng Anh của Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh.

9. Sinh viên học song bằng đã có chứng chỉ IELTS ACADEMIC còn hạn, sinh viên được miễn kiểm tra trình độ, miễn học và miễn thi các học phần 4 Kỹ năng Nghe/Nói/ Đọc/Viết 1 và 2. Điểm quy đổi được thực hiện theo Bảng 2 về công nhận chuẩn đầu ra, quy đổi điểm, miễn học và miễn thi học phần Tiếng Anh;

Điều 5. Công nhận đạt chuẩn đầu ra với các ngoại ngữ khác

Đối với sinh viên Ngành Luật, Luật Kinh tế có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế khác được các tổ chức đơn vị do Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ còn hiệu lực thì được quy đổi theo Bảng 4 như sau:

Bảng 4. Công nhận chuẩn đầu ra với các ngoại ngữ khác

TT	Ngoại ngữ	Bậc	Điểm Chứng chỉ quốc tế tương đương
1	Tiếng Pháp	3/6	DEL F B1 (đạt từ 50/100 điểm)
2	Tiếng Nga	3/6	TRKI 1 (đạt từ 446 điểm trở lên)
3	Tiếng Trung	3/6	HSK3 và HSKK sơ cấp (đạt từ 180 điểm HSK3 và từ 60 điểm HSKK Sơ cấp)
4	Tiếng Nhật	3/6	

Điều 6. Đối với sinh viên hệ Vừa làm vừa học

Các điều kiện miễn học/miễn thi và chuyển điểm giống sinh viên theo học hệ đại học chính quy.

Điều 7. Công tác tổ chức thi Chuẩn đầu ra và công nhận đạt Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ

Trường Đại học Luật Hà Nội tổ chức thi đánh giá Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ 04 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) từ tháng 04 năm 2018. Chứng chỉ Ngoại ngữ được công nhận đạt Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ phải đảm bảo đầy đủ 04 kỹ năng, các chứng chỉ được sinh viên dự thi kể từ ngày 01/04/2018 không đủ 04 kỹ năng sẽ không được Trường công nhận.

Sinh viên thi Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ từ kỳ thứ 5 trở đi của khóa học sẽ được công nhận đạt Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ. Kết quả thi này không được quy đổi để tính điểm tích lũy 2 học phần mà sinh viên đăng ký học học phần Ngoại ngữ (nội dung này đã được nêu tại Thông báo số 575/TB-ĐHLHN ngày 10 tháng 3 năm 2015).

Handwritten mark

Điều 8. Quy trình, thủ tục miễn học miễn thi, quy đổi điểm Tiếng Anh và chuẩn đầu ra ngoại ngữ

1. Nhà trường sẽ tổ chức xét miễn học, miễn thi và quy đổi điểm cho sinh viên có chứng chỉ Tiếng Anh theo quy định tại Điều 3. Sinh viên nộp đơn theo mẫu (Phụ lục) kèm theo bản sao có công chứng chứng chỉ ngoại ngữ cho Phòng Đào tạo đại học. Khi nộp đơn, sinh viên trình bản gốc để kiểm tra, đối chiếu.

2. Phòng Đào tạo đại học phối hợp các đơn vị kiểm tra và báo cáo Hiệu trưởng ra quyết định công nhận việc miễn học, miễn thi và quy đổi điểm cho sinh viên.

3. Sinh viên được quy đổi điểm các học phần Tiếng Anh phải nộp lệ phí bảo lưu và quy đổi điểm theo quy định của Trường.

4. Nhà trường sẽ tổ chức xét đạt chuẩn đầu ra cho sinh viên có chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định tại Điều 3 và Điều 5. Sinh viên nộp đơn theo mẫu (Phụ lục) kèm theo bản sao chứng chỉ ngoại ngữ cho Phòng Đào tạo đại học. Khi nộp đơn, sinh viên trình bản gốc để kiểm tra, đối chiếu.

5. Đối với các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế và KNLNNVN được các đơn vị tổ chức thi cấp kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2022 phải nằm trong danh sách các tổ chức đơn vị do Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ còn hiệu lực sẽ thực hiện theo quy định hiện hành tại thời điểm sinh viên nộp chứng chỉ ngoại ngữ theo Quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

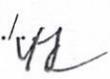
1. Trước các kỳ học và trước khi xét tốt nghiệp, Trường sẽ kiểm tra việc đạt điểm quy đổi, miễn học miễn thi Tiếng Anh và chuẩn đầu ra ngoại ngữ của sinh viên và không xét tốt nghiệp đối với những trường hợp không đạt.

2. Phòng Đào tạo đại học, các đơn vị quản lý sinh viên, Cố vấn học tập phổ biến rộng rãi quy định này đến sinh viên.

3. Phòng Đào tạo đại học, các đơn vị quản lý sinh viên, Cố vấn học tập, phòng Tài chính – Kế toán và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện quy định này.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Các đơn vị, cá nhân có liên quan và sinh viên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị, cá nhân có liên quan cần phản ánh kịp thời về Phòng Đào tạo đại học để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

2. Phòng Đào tạo đại học có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quy định này. 

PHỤ LỤC:
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ
VÀ ĐƯỢC MIỄN HỌC- MIỄN THI
CHUYỂN ĐIỂM HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Kính gửi: BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

Tôi tên:.....Ngày sinh:.....Lớp:.....

Số CMND/CCCD:

Ngành học:.....

Khóa:.....

Mã sinh viên:.....

Điện thoại.....

Học phần ngoại ngữ

trong chương trình đào tạo:

đã học chưa học

Căn cứ quy định về việc học và kiểm tra chuẩn đầu ra ngoại ngữ của trường Đại học Luật Hà Nội, Em làm đơn này đề nghị được miễn học, miễn thi và chuyển điểm học phần Ngoại ngữ/ Công nhận đạt chuẩn đầu ra

Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế:

Tên chứng chỉ

Kết quả (điểm số):

Ngày cấp:

Số vào sổ/Mã chứng chỉ:.....

Đơn vị tổ chức thi:

(bản sao và xuất trình bản gốc để đối chiếu). Em xin cam kết thực hiện đúng các quy định của Trường về việc miễn học, miễn thi và chuyển đổi điểm học phần Ngoại ngữ/ Công nhận đạt chuẩn đầu ra

Em xin cam kết những điều kê khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai Em xin chịu trách nhiệm và chịu mọi hình thức kỷ luật do Nhà trường quy định.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày ... tháng.... năm 202.. *vs*

NGƯỜI NHẬN ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ tên)